

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong năm 2013**

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày.../.../...
Căn cứ

Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Thực hiện Văn bản số 1750/BTTTT-UDCNTT ngày 09/7/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin năm 2013 và giai đoạn 2013 - 2015;

Trên cơ sở Kế hoạch số 3899/KH-UBND ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2013 như sau:

I. TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRONG NĂM 2012

1. Về tình hình triển khai cơ sở hạ tầng

Tổng số máy tính trong các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa có gần 2.857 máy tính bàn và máy tính xách tay, 118 máy chủ; tỷ lệ máy tính/tổng số cán bộ, công chức là 95%.

100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa có mạng nội bộ, đã kết nối và khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Đối với việc kết nối mạng nội bộ giữa các phòng ban trực thuộc UBND cấp huyện trong năm 2012, UBND các huyện như Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu, Trảng Bom và Thống Nhất đã hoàn thành việc kết nối và đưa vào khai thác sử

dụng; một số địa phương đang tổ chức rà soát và lên phương án tổ chức thực hiện, phần đầu cơ bản hoàn thành kết nối trong năm 2013.

Đối với cấp xã, có 100% UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh cũng được kết nối Internet để phục vụ ứng dụng CNTT.

Ngoài ra, để phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT của ngành, một số đơn vị đã xây dựng và thiết lập được hệ thống mạng diện rộng tin học kết nối từ tỉnh đến huyện, như hệ thống mạng diện rộng của ngành tài chính, thuế, tài nguyên và môi trường, công an...

2. Về tình hình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước

a. Trong công tác phục vụ, công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành

Về ứng dụng thư điện tử Đồng Nai để trao đổi công việc trên mạng, có khoảng trên 11.500 hộp thư điện tử Đồng Nai cấp cho đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan Đảng và Nhà nước. Theo thống kê việc sử dụng trong cơ quan hành chính, có khoảng 80,87% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng.

Trong ứng dụng phần mềm để quản lý văn bản và điều hành, có 100% các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai, trong đó: 100% đơn vị ứng dụng quản lý văn bản đi/đến, 93,55% đơn vị ứng dụng quản lý các hồ sơ công việc, 64,52 % đơn vị đã sử dụng để điều hành hoạt động trong cơ quan. Các đơn vị đã tổ chức gửi nhận văn bản điện tử qua mạng song song với việc gửi công văn giấy trực tiếp với UBND tỉnh và giữa các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

b. Trong công tác ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả hoạt động, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ cải cách hành chính của các ngành, các cấp

Các đơn vị đã triển khai các ứng dụng để phục vụ hoạt động của ngành, nổi bật có: VP.ĐDBQH&HĐND tỉnh triển khai mô hình hội đồng nhân dân điện tử; Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai các ứng dụng trong quản lý tài nguyên môi trường, đất đai, khoáng sản, nước; Công an tỉnh triển khai ứng dụng quản lý nghiệp vụ của ngành công an; Sở Xây dựng triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu GIS khai thác thông tin quy hoạch và quản lý hoạt động xây dựng; Cục thuế Đồng Nai triển khai ứng dụng CNTT hiện đại hóa thu nộp thuế kết hợp giữa các ngành: Thuế - Kho bạc - Tài chính - Hải quan cho cơ quan và các đơn vị trực thuộc trong tỉnh; Sở Giao thông vận tải triển khai hệ thống camera giám sát các trung tâm sát hạch; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ứng dụng phần mềm quản lý người có công, quản lý mộ liệt sỹ; Sở Nội vụ triển khai phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng, số hóa tài liệu văn thư lưu trữ; Sở Công Thương đã triển khai cơ sở dữ liệu ngành công nghiệp và thương mại, triển khai chương trình xử lý xuất - nhập khẩu tỉnh Đồng Nai; Sở Y tế triển khai các ứng dụng điều hành quản lý ngành, ứng dụng để quản lý tài chính kế toán, ứng dụng trong y tế điều trị, y tế dự phòng dự án; Sở Tài chính triển khai ứng dụng quản lý ngân sách, tài sản, quản lý cán bộ, công chức trong ngành tài chính. Tại các địa phương, một số UBND cấp xã cũng đã đưa vào ứng dụng các phần mềm

quản lý địa chính, kế toán và các nghiệp vụ khác để phục vụ cho công tác cơ quan.

3. Về ứng dụng CNTT trong việc phục vụ người dân và doanh nghiệp

Có 45 trang thông tin điện tử của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh đưa vào hoạt động để cung cấp thông tin, thủ tục hành chính và các dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp. Trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai đã công khai 2.474 thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, trong đó triển khai 848 dịch vụ công mức 1; 1.623 dịch vụ công mức 2; 03 dịch vụ công mức 3 như dịch vụ trực tuyến cấp phép đổi giấy phép lái xe, cấp giấy phép lái xe, cấp giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

Cục Thuế tỉnh triển khai hệ thống kê khai thuế trực tuyến; Sở Công Thương triển khai Cổng thương mại điện tử tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai cấp giấy phép kinh doanh, đầu tư trực tuyến, công khai thông tin đấu thầu; Công an tỉnh triển khai dịch vụ công trực tuyến quản lý xuất nhập cảnh; Sở Xây dựng triển khai ứng dụng quản lý theo dõi việc giải quyết hồ sơ tại bộ phận một cửa theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

Trong năm 2012, một số đơn vị đã xây dựng mới và đưa vào vận hành trang thông tin điện tử để cung cấp thông tin và các dịch vụ công trực tuyến là: Thanh tra tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ; UBND các huyện Trảng Bom, Tân Phú, Xuân Lộc.

Tỉnh Đồng Nai đang triển khai dự án ứng dụng CNTT phục vụ mô hình một cửa, một cửa liên thông cho các huyện. Riêng trong năm 2012, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai cho UBND 04 huyện: Thống Nhất, Long Thành, Nhơn Trạch, Xuân Lộc, các huyện còn lại sẽ được thực hiện trong năm 2013.

4. Tình hình nguồn nhân lực ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước

Trong năm 2012, tỉnh Đồng Nai tiếp tục tổ chức lớp đào tạo an ninh mạng chuyên sâu phục vụ công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong cơ quan Đảng, Nhà nước thuộc giai đoạn 2011-2013 cho 39 cán bộ, chuyên viên đảm nhận chuyên trách CNTT trong cơ quan Đảng, Nhà nước. Ngoài ra, các ngành chủ động tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CNTT phục vụ công việc theo các chương trình dự án của tỉnh; tuyển dụng cán bộ trình độ đại học, cao đẳng về CNTT bố trí làm công tác CNTT.

Theo thống kê sơ bộ trong tổng số 3.141 cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC) thuộc 31 cơ quan hành chính nhà nước, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, tổng số CBCCVC có trình độ A tin học là 1.622 người (chiếm tỷ lệ 51,6%); tổng số CBCCVC có trình độ B tin học là 875 người (chiếm tỷ lệ 27,9%); tổng số CBCCVC có trình độ tương đương trung cấp CNTT là 56 người; tổng số CBCCVC có trình độ tương đương cao đẳng CNTT trở lên là 131 người (chiếm tỷ lệ 4,17%). Tỷ lệ CBCCVC biết sử dụng máy tính là 85,45%. Tổng số CBCCVC chuyên trách hoặc bán chuyên trách về công nghệ thông tin trong các cơ quan là 113 người, hầu hết được phân bố trong các cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá kết quả đạt được

- Nhìn chung trong năm 2012, tỉnh Đồng Nai đã hoàn thành một số mục tiêu đã đề ra như: ứng dụng quản lý văn bản và điều hành; sử dụng thư điện tử Đồng Nai trong công việc; tỷ lệ CBCCVC biết sử dụng máy tính; hình thành cơ bản cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước; bảo đảm các điều kiện kỹ thuật để 100% các cuộc họp giữa Chính phủ với tỉnh, giữa tỉnh với các địa phương (họp thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng); tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa đã đưa vào khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng. UBND các địa phương đang triển khai tổ chức kết nối mạng nội bộ giữa các phòng ban trực thuộc, góp phần hình thành hệ thống mạng riêng từ tỉnh đến huyện đảm bảo an toàn thông tin khi triển khai các ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Hầu hết cán bộ công chức, viên chức sử dụng máy vi tính phục vụ công việc, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, hiện đại hóa nền hành chính.

- Các cơ quan nhà nước tổ chức đưa các văn bản lên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin trong đơn vị, góp phần xử lý công việc nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm giấy tờ, in ấn, thực hiện cải cách hành chính; triển khai thực hiện gửi và nhận văn bản điện tử với nhau, góp phần từng bước tiến tới thay thế gửi nhận văn bản giấy.

- Nhiều thông tin và các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên cổng thông tin điện tử tỉnh, các trang thông tin điện tử của các sở, ngành, các huyện và tổ chức triển khai ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa tại các địa phương, đã góp phần phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Tiêu chí ứng dụng CNTT được đưa vào đánh giá thi đua hoàn thành nhiệm vụ hàng năm cho các cơ quan bước đầu đã giúp nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm ứng dụng CNTT của các ngành, các cấp, phục vụ cải cách hành chính.

2. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

- Trong số 34 dự án, nhiệm vụ dự kiến thực hiện theo Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2012, có 24 dự án đang thực hiện, 10 dự án chưa được triển khai. Nguyên nhân là do nhiều đơn vị thiếu kinh nghiệm trong công tác quản lý, triển khai các dự án ứng dụng CNTT khi được giao làm chủ đầu tư, công tác kiểm tra giám sát hiệu quả sau đầu tư đối với các dự án nhiệm vụ ứng dụng CNTT còn hạn chế.

- Một số mục tiêu đề ra trong năm 2012 chưa hoàn thành như: việc kết nối các phòng ban chuyên môn trực thuộc huyện (nguyên nhân là do các huyện thiếu kinh phí hoặc thiếu kinh nghiệm trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án); xây dựng dịch vụ công trực tuyến và website cho các sở, ban, ngành (trong năm 2012 chỉ xây dựng 03 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, nguyên nhân là do cổng thông tin điện tử của tỉnh mới được đưa vào vận hành chính

thức và được thực hiện bàn giao quản lý từ Sở Khoa học và Công nghệ sang Sở Thông tin và Truyền thông từ cuối Quý II/2012).

- Các chương trình, dự án ứng dụng CNTT chủ yếu tập trung đầu tư hạ tầng, mua sắm trang thiết bị máy móc, thiếu triển khai ứng dụng cụ thể gắn với hoạt động điều hành tại các cơ quan.

- Các cơ quan triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về ứng dụng CNTT còn chậm; Còn nhiều đơn vị chưa quan tâm cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch ứng dụng CNTT của Chính phủ và của tỉnh hàng năm đề ra hoặc có triển khai nhưng chưa triệt để.

- Thiếu các cơ sở pháp lý về tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức, hướng dẫn thực hiện các chính sách, các chiến lược về lĩnh vực CNTT để giúp các đơn vị thuận lợi trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT; Thiếu cơ sở hướng dẫn, quy định cụ thể việc chi ngân sách sự nghiệp ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan Nhà nước, ảnh hưởng đến khó khăn về kinh phí khi thực hiện các nhiệm vụ hàng năm theo mục tiêu Chính phủ đề ra.

- Còn nhiều đơn vị có cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung; công tác triển khai cơ sở hạ tầng kết nối mạng tại một số địa phương còn chậm, thiếu đồng bộ đã ảnh hưởng đến công tác triển khai đồng bộ từ tỉnh đến huyện, xã.

- Trong công tác ứng dụng CNTT, các đơn vị còn coi nhẹ công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, chưa đẩy mạnh ứng dụng quản lý văn bản và điều hành tại cơ quan. Nhiều đơn vị còn lãng phí nhiều trong việc triển khai các ứng dụng CNTT, cụ thể như: chưa khai thác có hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng, còn tồn tại cơ quan trang bị nhiều đường truyền mạng kết nối khác nhau song song với mạng truyền số liệu chuyên dùng, vừa lãng phí, vừa không đảm bảo an toàn thông tin; Các đơn vị có website nhưng thiếu việc theo dõi xử lý, giám sát việc cập nhật thông tin thường xuyên; Các đơn vị có đầu tư trang bị mới cơ sở hạ tầng CNTT và các ứng dụng phần mềm nhưng việc khai thác và sử dụng chưa hiệu quả, đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

- Cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan còn thiếu về số lượng và chất lượng để tiếp nhận, quản lý, vận hành các hệ thống ứng dụng CNTT; Các đơn vị thiếu công tác giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT tại cơ quan.

III. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Trên cơ sở những khó khăn, hạn chế cần khắc phục, tình hình ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và căn cứ vào mục tiêu Chính phủ và của tỉnh Đồng Nai đã đề ra trong giai đoạn 2011 - 2015, mục tiêu ứng dụng trong năm 2013 cụ thể như sau:

1. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng triển khai ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh.

- Phân đầu 100% các phòng ban trực thuộc huyện, thị xã thành phố kết nối mạng nội bộ với nhau.

- Phân đầu 100% các cơ quan nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội; các sở, ban ngành; các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng hiệu quả.

- Tăng cường triển khai, phát triển hạ tầng đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

a) Phân đầu 100% cơ quan hành chính nhà nước cấp sở, ban ngành, địa phương cấp huyện có cài đặt và ứng dụng quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng.

- Về sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ cơ quan

+ Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử: 20%.

+ Tỷ lệ hình thức hồ sơ, văn bản điện tử (văn bản có chữ ký số/văn bản không kèm chữ ký số, văn bản dạng ảnh quét, số hóa từ văn bản giấy) là: 100/100.

+ Các loại hồ sơ, văn bản, thông tin được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử: công văn, thông báo. Các loại hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử kèm văn bản giấy: công văn, chỉ thị, quyết định, giấy mời, thông báo...

+ Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử kèm văn bản giấy: 75%

+ Tỷ lệ văn bản, tài liệu lưu trữ được số hóa phục vụ tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin: 100%

+ Tỷ lệ các hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các cơ quan cấp dưới có thể liên thông gửi nhận văn bản điện tử với nhau: 100%

- Về trao đổi giữa các cơ quan nhà nước

+ Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử: 20%

+ Tỷ lệ hình thức hồ sơ, văn bản điện tử (văn bản có chữ ký số/văn bản không kèm chữ ký số, văn bản dạng ảnh quét, số hóa từ văn bản giấy): 100/100.

+ Các loại hồ sơ, văn bản, thông tin được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử: công văn, thông báo. Các loại hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử kèm văn bản giấy: công văn, quyết định, giấy mời...

+ Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử kèm văn bản giấy: 70%

+ Tỷ lệ cách thức trao đổi văn bản điện tử (thư điện tử/hệ thống quản lý văn bản và điều hành): 5/95.

b) Tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ chuyên môn nghiệp vụ, điều hành, xử lý công việc, phục vụ cải cách hành chính trong các ngành, các cấp. Phân đầu 90% cán bộ, công chức làm công tác hành chính tại các cơ quan nhà nước biết sử dụng máy tính để phục vụ công việc. Phân đầu 100% cán bộ, công chức được cung cấp hộp thư điện tử Đồng Nai; 70% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc.

c) Hình thành cơ bản các cơ sở dữ liệu dùng chung cho các cơ quan nhà nước; triển khai các ứng dụng phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phân đấu 100% sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa có trang thông tin điện tử, tích hợp vào cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Phân đấu 90% các văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành được đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử tỉnh.

- Xây dựng và triển khai 03 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tích hợp vào cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai phục vụ cho người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thành triển khai và đưa vào ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Căn cứ tình hình ứng dụng CNTT trên địa bàn, định hướng ứng dụng CNTT giai đoạn 2011 - 2015 theo Kế hoạch số 3899/KH-UBND ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh và hướng dẫn của Bộ TTTT tại Văn bản số 1750/BTTTT-UDCNTT ngày 09/7/2012 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng CNTT năm 2013 và giai đoạn 2013 - 2015; Để đảm bảo công tác ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh, nội dung Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2013 dự kiến thực hiện như sau:

1. Tiếp tục triển khai các nội dung đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước:

Các nhiệm vụ chính cần tập trung triển khai bao gồm:

- Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh Đồng Nai để tập trung các hệ thống thông tin dùng chung và các ứng dụng dùng chung của cơ quan nhà nước kết nối khai thác sử dụng.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với nhu cầu ứng dụng thực tế tại các sở, ban ngành.

- Các cơ quan, đơn vị đưa vào khai thác hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Các huyện tiếp tục triển khai mở rộng kết nối mạng giữa các phòng ban trực thuộc, nghiên cứu xem xét mở rộng kết nối mạng đến UBND các xã/phường/thị trấn trên địa bàn, kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành.

2. Triển khai các ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

Các nhiệm vụ chính cần tập trung triển khai bao gồm:

- Các cơ quan tăng cường ứng dụng thư điện tử Đồng Nai phục vụ trao đổi thông tin qua mạng máy tính, tăng tỷ lệ văn bản, tài liệu được trao đổi qua thư điện tử Đồng Nai. Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng thư điện tử Đồng Nai.

- Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, các cơ quan tiếp tục duy trì ứng dụng CNTT trong quản lý văn bản và điều hành; thực hiện gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước; phấn đấu hầu hết các văn bản được lưu trữ, chuyển qua hệ thống được các cán bộ có thẩm quyền xử lý, chỉ đạo, điều hành trực tiếp qua mạng.

- Ưu tiên triển khai ứng dụng CNTT phục vụ cho công tác theo dõi, chỉ đạo và điều hành của UBND tỉnh. Triển khai hệ thống thông tin kinh tế xã hội phục vụ cho quản lý điều hành của UBND tỉnh.

- Xem xét triển khai ứng dụng hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện trong cơ quan Đảng, Nhà nước từ tỉnh, huyện đến cấp cơ sở đảm bảo tính khả thi, tích hợp hệ thống trực tuyến của Chính phủ, đáp ứng tiết kiệm thời gian, chi phí cho công tác hội họp.

- Các sở, ban, ngành tiếp tục tăng cường triển khai các ứng dụng CNTT cụ thể phục vụ quản lý chuyên ngành, hoạt động điều hành tại cơ quan. Trong đó, tiếp tục tập trung đẩy mạnh triển khai: cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh; tăng cường ứng dụng trong ngành tài nguyên môi trường; tiếp tục phát huy mô hình ứng dụng hội đồng nhân dân điện tử; tăng cường ứng dụng CNTT trong ngành tài chính.

3. Triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Các nhiệm vụ chính cần tập trung bao gồm:

- Tăng cường tổ chức duy trì cập nhật thông tin và vận hành trên cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai và các thông tin điện tử của các sở, ban ngành và địa phương cấp huyện.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp, bảo đảm 100% các cơ quan (đến cấp sở, ban ngành, huyện, thị xã, thành phố) có cổng/trang thông tin điện tử cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, thí điểm cung cấp thêm một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, tất cả được tích hợp vào Cổng thông tin điện tử Đồng Nai. Các đơn vị chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông (đơn vị đang phụ trách quản lý cổng thông tin điện tử tỉnh) cụ thể:

+ Các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Ban Dân tộc; UBND các huyện Cẩm Mỹ, Vĩnh Cửu, Long Thành, Thống Nhất xây dựng các trang thông tin điện tử tích hợp vào cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

+ Các đơn vị: Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tích hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai về dịch vụ như: cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; giấy đăng ký hành nghề y dược; lao động việc làm.

- Triển khai và đưa vào hoạt động hiệu quả các ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa cho các huyện.

4. Về triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin

Tiếp tục triển khai triệt để các quy định của Nhà nước; hoàn thiện các quy định nội bộ cơ quan về công tác đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên cơ sở quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Nghiên cứu triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT tại các cơ quan như: Giải pháp bảo vệ các hệ thống thông tin; phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; sao lưu dữ liệu; giải pháp đảm bảo an toàn thông tin khi thực hiện gửi và nhận văn bản điện tử trên mạng; triển khai ứng dụng chữ ký số cho các cơ quan nhà nước.

Thường xuyên thông báo, hướng dẫn xử lý các vấn đề về an toàn thông tin như các lỗ hổng bảo mật mới, các sự cố an toàn thông tin, các hình thức tấn công của tin tặc và các vấn đề về an toàn an ninh thông tin khác nhằm hỗ trợ bộ phận chuyên trách và cán bộ công chức, viên chức cập nhật thông tin, cách phòng chống kịp thời.

Bố trí, phân công cán bộ thực hiện công tác đảm bảo về an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước.

5. Về đào tạo nguồn nhân lực CNTT

Tăng cường công tác tổ chức đào tạo bồi dưỡng, cập nhật kiến thức ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các ngành, các cấp. Tiếp tục đào tạo an toàn an ninh thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức chuyên trách; tập huấn, đào tạo sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí dự kiến thực hiện kế hoạch

- Kinh phí xây dựng cơ bản: 56,2 tỷ đồng.
- Kinh phí sự nghiệp: 10,2 tỷ đồng.
- Kinh phí ngân sách huyện: 1,2 tỷ đồng.
- Kinh phí từ thực hiện từ nguồn vốn an toàn giao thông để triển khai các dự án của Công an tỉnh là: 106,9 tỷ đồng.

(Đính kèm chi tiết Danh mục các nhiệm vụ, dự án CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2013)

2. Kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ theo Kế hoạch là dự toán, kinh phí thực tế được xác định khi dự án, nhiệm vụ đã hoàn chỉnh các thủ tục thẩm định và phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các dự án, nhiệm vụ theo Danh mục các dự án, nhiệm vụ được phê duyệt theo Kế hoạch này xem như được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép triển khai thực hiện trong năm 2013. Các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT nằm ngoài Kế hoạch này, khi sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các đơn vị phải được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép đầu tư và bổ sung trong Kế hoạch này.

2. Các chương trình, nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT khi sử dụng vốn

ngân sách nhà nước thực hiện theo Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan cần tập trung triển khai các nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm và cần thiết đầu tư, việc triển khai cần có sự phối hợp, gắn kết giữa các ngành các cấp, có kế thừa và phát huy những kết quả đạt được; xây dựng các quy định về ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải theo thứ tự ưu tiên dựa trên nhu cầu thực tế, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi khi triển khai. Kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này gắn với triển khai Chương trình cải cách hành chính của tỉnh.

4. Kinh phí thực hiện các dự án ứng dụng CNTT cần được đầu tư đúng, đủ, kịp thời để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đề án nhằm hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch đặt ra.

5. Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo công nghệ thông tin của tỉnh trong điều hành triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của cán bộ công chức phụ trách công tác công nghệ thông tin ở các cấp, các ngành.

6. Tiếp tục nghiên cứu và triển khai các chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao làm việc trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

- Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch của đơn vị để triển khai cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trước Quý I/2013, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

- Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, các đơn vị xây dựng các quy định nội bộ về các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan.

- Đưa tiêu chí thi đua hoàn thành các mục tiêu trên vào phong trào thi đua của các đơn vị và bình xét khen thưởng định kỳ và đột xuất tại đơn vị trong năm 2013.

- Báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất về tình hình triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan để tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh.

- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo phòng Kế hoạch-Tài chính đảm bảo cân đối bố trí đủ vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT phục vụ quản lý văn bản và

điều hành, gửi nhận văn bản điện tử; đảm bảo việc nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng từ cấp huyện đến cấp xã.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác triển khai hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện Kế hoạch này để có những giải pháp thúc đẩy, xử lý kịp thời.

- Tham mưu tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo CNTT tỉnh triển khai công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước.

- Chủ trì tổ chức triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung trong các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

- Phối hợp các ngành có liên quan nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định đối với hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Chịu trách nhiệm thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị sở, ban, ngành, các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2013 đã được UBND tỉnh giao chỉ tiêu, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện thẩm định, trình duyệt hồ sơ dự án CNTT sử dụng vốn ngân sách nhà nước và kế hoạch đấu thầu đối với các dự án đã được UBND tỉnh giao chỉ tiêu.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung thực hiện, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch, thực hiện tốt công tác thanh, quyết toán công trình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong công tác đấu thầu, công tác giám sát đầu tư để góp phần chống thất thoát lãng phí trong đầu tư các dự án CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định của tỉnh về quản lý đầu tư và xây dựng các dự án CNTT sử dụng từ nguồn vốn ngân sách.

4. Sở Tài chính

- Căn cứ vào Kế hoạch, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối ngân sách cho các chương trình dự án đăng ký trong Kế hoạch này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2013.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định việc bố trí đủ vốn sự nghiệp từ ngân sách địa phương cho các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách năm 2013 cho ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các phòng Kế hoạch-Tài chính thuộc UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa lập dự toán chi sự nghiệp thường xuyên đảm bảo kinh phí duy trì hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

ở cấp huyện, cơ sở theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai, kiểm tra việc thực hiện chế độ trợ cấp thu hút đối với cán bộ, công chức làm công tác công nghệ thông tin tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 01/3/2010 của UBND tỉnh.

- Kiểm tra rà soát cán bộ công chức tốt nghiệp chuyên ngành CNTT, bố trí phân công hợp lý trong các cơ quan nhà nước; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai công tác đào tạo bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin để đảm bảo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

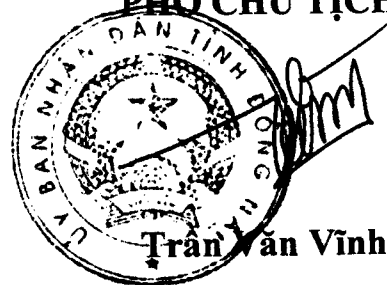
- Xem xét đưa tiêu chí hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào các phong trào thi đua, bình xét khen thưởng định kỳ và đột xuất của cán bộ, công chức viên chức và các cơ quan đơn vị để thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch đã được xây dựng, các ngành các cấp tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2013./.

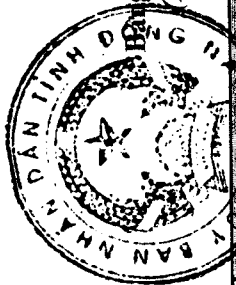
Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN, TTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Vĩnh



PHỤ LỤC

Bảng tổng hợp danh mục các dự án, nhiệm vụ dự kiến thực hiện trong năm 2013
(Kèm theo Kế hoạch số 724/KH-UBND ngày 06/03/2013 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung chính	Diện tích (ha)	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính	Đơn vị tính
1	Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu	Xây dựng hạ tầng dùng chung phục vụ triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước	2012-2014	Sở TTTT	Lập dự án, trình phê duyệt, tổ chức triển khai	10.000												T
2	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND tỉnh Đồng Nai	Đảm bảo cơ sở hạ tầng ứng dụng CNTT tại Sở Ngoại vụ	2013	VP. ĐBQH&H ĐND tỉnh	Lập dự án, trình phê duyệt, tổ chức triển khai	3.000												M
3	Nâng cấp và mở rộng hệ thống mạng nội bộ của Văn phòng UBND tỉnh	Đảm bảo hạ tầng triển khai ứng dụng CNTT phục vụ quản lý, chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh	2013-2014	Văn phòng UBND tỉnh	Hoàn thành các thủ tục dự án và triển khai đưa vào ứng dụng	3.500												T
4	Xây dựng hạ tầng CNTT tại Sở Ngoại vụ	Đảm bảo cơ sở hạ tầng ứng dụng CNTT tại Sở Ngoại vụ	2012-2013	Sở Ngoại vụ	Thực hiện triển khai dự án, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán	1.500												T
5	Dự án " Giải pháp hội nghị truyền hình triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý điều hành	2013	Ban Tuyên Giáo	Hoàn thiện dự án, triển khai lắp đặt hệ thống	19.000												T
6	Nâng cấp cơ sở hạ tầng tại Sở LĐTBXH	Đảm bảo cơ sở hạ tầng ứng dụng CNTT tại Sở LĐTBXH	2013	Sở LĐTBXH	Hoàn thành các thủ tục dự án và triển khai đưa vào ứng dụng	500												M
7	Xây dựng Camera giám sát giao thông	ứng dụng CNTT phục vụ trong quản lý giao thông	2012-2013	Công an tỉnh Đồng Nai	Thực hiện các bước đầu tư và triển khai	92.300												T

8	Hệ thống kiểm soát an ninh Trại Tạm giam B5 Công an tỉnh Đồng Nai	ứng dụng CNTT phục vụ trong quản lý giám sát trại giam	2012-2013	Công an tỉnh Đồng Nai	Thực hiện các bước đầu tư và triển khai					9.900	T
9	Hệ thống bộ đàm kỹ thuật số"	Ứng dụng CNTT trong liên lạc, quản lý	2012-2013	Công an tỉnh Đồng Nai	Thực hiện các bước đầu tư và triển khai					4.700	T
10	Triển khai kết nối hệ thống mạng của các phòng ban trực thuộc tại 06 huyện	Kết nối mạng phòng ban trực thuộc huyện vào mạng truyền số liệu chuyên dùng	2013		Kết nối mạng phòng ban trực thuộc huyện vào mạng truyền số liệu chuyên dùng				1.200		
10.1	Triển khai kết nối mạng nội bộ các phòng ban trực thuộc UBND thành phố Biên Hòa			UBND thành phố Biên Hòa					200		T
10.2	Triển khai kết nối mạng nội bộ các phòng ban trực thuộc UBND thị xã Long Khánh			UBND thị xã Long Khánh					200		T
10.3	Đồ các phòng ban trực thuộc UBND huyện Long Thành			UBND huyện Long Thành					200		T
10.4	Triển khai kết nối mạng nội bộ các phòng ban trực thuộc UBND huyện Nhơn Trạch			UBND huyện Nhơn Trạch					200		T
10.5	Triển khai kết nối mạng nội bộ các phòng ban trực thuộc UBND huyện Cẩm Mỹ			UBND huyện Cẩm Mỹ					200		T
10.6	Triển khai kết nối mạng nội bộ các phòng ban trực thuộc UBND huyện Xuân Lộc			UBND huyện Xuân Lộc					200		T
T		Triển khai các ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước	16.700	3.200							

1	Duy trì và nâng cấp ứng dụng CNTT phục vụ quản lý văn bản và điều hành, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước	Tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý văn bản và điều hành, đáp ứng lộ trình trao đổi văn bản điện tử đến năm 2015	2012-2015	Văn phòng UBND tỉnh	Xây dựng các ứng dụng phục vụ quản lý quy trình, hồ sơ, theo dõi công việc tại các cơ quan; mở rộng triển khai gửi nhận văn bản điện tử giữa UBND tỉnh và các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	700			T
2	Tin học hóa ngành tổ chức nhà nước tỉnh Đồng Nai	Tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ công tác điều hành và quản lý ngành nội vụ	2013-2015	Sở Nội vụ	Đầu tư hạ tầng, xây dựng các ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý ngành	2.400		Điều chỉnh từ dự án "Triển khai phần mềm quản lý CBCC" thuộc KH 3899	T
3	Tích hợp cơ sở dữ liệu nghiệp vụ ngành công an	Xây dựng CSDL phục vụ toàn ngành	2012-2013	Công an tỉnh Đồng Nai	Thực hiện các bước đầu tư và triển khai	3.000			T
4	Ứng dụng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường đến năm 2015	Triển khai ứng dụng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường	2012-2015	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thực hiện các bước đầu tư	500		Điều chỉnh từ dự án "Nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin Tài nguyên và Môi trường" thuộc KH 3899	M
5	Ứng dụng CNTT phục vụ cho công tác theo dõi, chỉ đạo và điều hành của UBND tỉnh	Xây dựng ứng dụng CNTT phục vụ điều hành của Lãnh đạo UBND tỉnh và hoạt động nghiệp vụ tại Văn phòng	2013-2014	Văn phòng UBND tỉnh	Theo dõi ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, quản lý lịch làm việc tuần, chương trình công tác của UBND tỉnh; thông tin về địa phương.	900			T
6	Xây dựng phần mềm quản lý trực tuyến hoạt động đối ngoại	Tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ trong công tác quản lý điều hành	2012-2013	Sở Ngoại vụ	Thực hiện triển khai dự án, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán	2.200			T
7	Xây dựng hệ thống quản lý lao động việc làm, dạy nghề, chính sách người có công, an sinh xã hội	Tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ công tác điều hành và quản lý ngành LĐTBXH	2013	Sở LĐTBXH	Hoàn thành các thủ tục dự án và triển khai đưa vào ứng dụng	100			M

8	Dự án nhân hộ khẩu giai đoạn II	Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu nhân hộ khẩu phục vụ yêu cầu nghiệp vụ của Ngành và công tác điều hành quản lý của Lãnh đạo tỉnh uỷ, UBND tỉnh	2013-2015	Công an tỉnh Đồng Nai	Lập dự án và thực hiện các bước thủ tục đầu tư thực hiện trong giai đoạn 3	500					T
9	Ứng dụng CNTT tại Ban dân tộc	Tin học hóa tại Ban Dân tộc	2013	Ban Dân tộc	Thực hiện các bước đầu tư, triển khai ứng dụng CNTT tại Ban Dân tộc	100			Điều chỉnh từ dự án "Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai"	M	

10	Xây dựng phần mềm quản lý hộ tịch và quản lý đăng ký giao dịch bảo đảm triển khai từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm giúp cho việc tin học hóa các nghiệp vụ quy trình, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý góp phần tăng cường ứng dụng CNTT trong ngành tư pháp, phục vụ cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp	2012-2013	Sở Tư pháp	Hoàn thành các thủ tục dự án và triển khai đưa vào ứng dụng	6.000				T
11	Dự án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lực lượng kiểm lâm Đồng Nai	2012-2014	Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai	Mua sắm Trang thiết bị và lắp đặt hệ thống mạng máy tính; ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu; cài đặt cơ sở dữ liệu; đào tạo cán bộ	3.500				T
III - Triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ người dân & doanh nghiệp									
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong mô hình một cửa tại UBND thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	2012-2013	Sở TTTT	Triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử cho các huyện	2.000				T
2	Phần mềm tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC	2013	Thanh tra tỉnh	Xây dựng phần mềm và triển khai cài đặt và ứng dụng	2.000				M

	<p>3</p> <p>Xây dựng các trang thông tin điện tử và các dịch vụ công trực tuyến tích hợp vào cổng thông tin điện tử tỉnh</p>	<p>Tiếp tục triển khai công thông tin của các cơ quan nhà nước, tích hợp và đưa các dịch vụ công trực tuyến từ mức 3 trở lên của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp</p>	<p>2013-2015</p>	<p>Sở TTTT phối hợp các sở, ban, ngành liên quan</p>	<p>Xây dựng các trang thông tin điện tử cho các đơn vị: VP. UBND tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Ban Dân tộc; UBND các huyện Cẩm Mỹ, Vĩnh Cửu, Long Thành, Thống Nhất. Xây dựng 03 dịch vụ công trực tuyến cho các đơn vị: Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh - Xã hội.</p>	2.000				T
<p>4</p> <p>Triển khai Dự án thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về CNTT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin. Triển khai các nhiệm vụ góp phần ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và xã hội.</p>	<p>2013-2015</p>	<p>Sở TTTT</p>	<p>Triển khai các nhiệm vụ góp phần ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và xã hội.</p>	500					M
<p>1</p> <p>Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống tin của tỉnh</p>	<p>Triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, xây dựng các giải pháp bảo vệ phần cứng, phần mềm</p>	<p>2013</p>	<p>Sở TTTT</p>	<p>Triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin trong năm 2013</p>	500					T
<p>V Về đào tạo nguồn nhân lực</p>										
<p>1</p> <p>Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng về CNTT cho CBCCC tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Triển khai Lớp đào tạo an ninh mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức viên chức chuyên trách trong các cơ quan Đảng, Nhà nước giai đoạn 2011 - 2013</p>	<p>2013-2015</p>	<p>Sở TTTT</p>	<p>Triển khai lớp đào tạo an ninh mạng trong năm 2013</p>	2.000					T

Tổng số dự án thực hiện trong năm 2013:	30
<i>Trong đó:</i>	
- <i>Tổng số dự án chuyển tiếp từ năm 2012:</i>	25
- <i>Tổng số dự án bổ sung mới năm 2013:</i>	7

Ghi chú:

- Ký hiệu "T": Dự án chuyển tiếp từ 2012.
- Ký hiệu "M": Dự án được bổ sung thực hiện trong năm 2013.
- "KH 3899": Kế hoạch số 3899/KH-UBND ngày 10/6/2011 về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

